

Số: 01/2022/QĐST-DS

Vĩnh Hưng, ngày 08 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị The

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 121/2021/TLST-VDS ngày 13/12/2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-VDS ngày 13/01/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1954.
Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Bùi Thị Y, sinh năm 1995.
Địa chỉ: Số nhà 101 ấp L, thị trấn C, huyện M, tỉnh An Giang.

(Bà Đ và bà Y có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 06/12/2021 và tại phiên họp bà Bùi Thị Đ trình bày:

Chồng bà là Bùi Văn Đ, sinh năm 1924, đã chết năm 2013. Vợ chồng bà có 02 người con là Bùi Văn C (Bùi V) và Bùi Văn B đều bị bệnh. Ông Bùi Văn C là con trai lớn của bà bị chứng tâm thần phân liệt, hoang tưởng từ năm 2011, hiện đang được chăm sóc tại Trung tâm công tác xã hội Long An. Ông Bùi Văn C sống chung như vợ chồng với bà Nguyễn Thị Kim L từ năm 1994 đến năm 1995 nhưng không đăng ký kết hôn và có một con chung tên Bùi Thị Y, sinh năm 1995. Sau đó ông C sống chung với Lê Thị D một thời gian ngắn nhưng cũng không đăng ký kết hôn.

Ngày 27/8/1996 bà được Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Hưng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 3.247m². Để thực hiện thủ tục phân chia di sản thừa kế và chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Bùi Văn C mất năng lực hành vi dân sự và công nhận bà là người giám hộ của ông C.

Tại phiên họp bà Bùi Thị Đ giữ nguyên yêu cầu tuyên bố ông Bùi Văn C mất năng lực hành vi dân sự và rút yêu cầu công nhận bà là người giám hộ của ông C, đồng ý để con gái ruột của ông C là Bùi Thị Y làm người giám hộ cho ông C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị Y trình bày:

Bà thống nhất với tất cả lời trình bày của bà Bùi Thị Đ và bà Bùi Thị Đ là bà nội của bà. Cha bà tên Bùi Văn C (Bùi V), mẹ tên là Nguyễn Thị Kim L nhưng không đăng ký kết hôn và không còn sống chung từ lúc bà còn nhỏ. Bà thừa nhận cha bà bị bệnh tâm thần từ năm 2011 đến nay. Trước yêu cầu tuyên bố cha bà mất năng lực hành vi dân sự của bà Bùi Thị Đ thì bà đồng ý. Bà đồng ý là người giám hộ cho ông Bùi Văn C.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Tất cả đều tuân theo pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định ông Bùi Văn C có hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An thuộc diện trợ cấp hàng tháng đối với người khuyết tật từ tháng 3/2019. Tại văn bản số 329/TTCTXH-CTXH ngày 22/12/2021 của Trung tâm Công tác xã hội Long An xác định ông Bùi Văn C là đối tượng khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ nặng, gia đình thuộc hộ cận nghèo, có hành vi gây nguy hiểm cho gia đình và cộng đồng; ông C thuộc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp được tiếp nhận vào chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Công tác xã hội Long An và kể từ ngày 05/12/2019 đến nay ông C đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Công tác xã hội Long An. Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 27/KLGĐ ngày 05/01/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Về y học đương sự bị tâm thần phân liệt, thể di chứng, giai đoạn đang tiến triển (F20.50-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Từ những căn cứ trên xét thấy yêu cầu của bà Đ là có cơ sở chấp nhận.

Xét yêu cầu của bà Bùi Thị Đ về yêu cầu được làm đại diện hợp pháp của ông C: Tại phiên họp bà Đ rút yêu cầu nên đề nghị đình chỉ đối với yêu cầu này của bà Đ. Xét thấy ông C không có vợ hợp pháp, có 01 con ruột tên Bùi Thị Y, hiện bà Y có đủ điều kiện để làm người giám hộ đương nhiên theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Dân sự nên đề nghị công nhận bà Y là người giám hộ đương nhiên cho ông C.

Từ phân tích trên căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; điểm a khoản 2 Điều 40; các Điều 369, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, 53 Bộ luật dân sự đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Bà Bùi Thị Đ có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Bùi Văn C (Bùi V) mất năng lực hành vi dân sự, ông Bùi Văn C có nơi cư trú tại ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc:

[2.1] Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 27/KLGD ngày 05/01/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực TP. Hồ Chí Minh đối với ông Bùi Văn C thể hiện: Căn cứ Tiêu chuẩn chẩn đoán của Tổ chức Y tế Thế giới về các rối loạn tâm thần và hành vi hiện hành (ICD-10), căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy trình Giám định Pháp y Tâm thần; Kết luận: Về y học: Đương sự bị tâm thần phân liệt, thể di chứng, giai đoạn đang tiến triển (F20.50-ICD10), về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại văn bản số 329/TTCTXH-CTXH ngày 22/12/2021 của Trung tâm Công tác xã hội Long An xác định ông Bùi Văn C là đối tượng khuyết tật thần kinh, tâm thần mức độ nặng, gia đình thuộc hộ cận nghèo, có hành vi gây nguy hiểm cho gia đình và cộng đồng và thuộc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp được tiếp nhận vào chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm Công tác xã hội Long An.

[2.2] Bà Bùi Thị Đ và bà Bùi Thị Y thống nhất ông Bùi Văn C đang bị bệnh tâm thần và đồng ý với Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 27/KLGD ngày 05/01/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực TP. Hồ Chí Minh.

[2.3] Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự 2015 quy định: Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần.

[2.3] Từ lập luận ở những đoạn trên có căn cứ khẳng định ông Bùi Văn C bị bệnh mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi nên yêu cầu của bà Bùi Thị Đ và đề nghị của Viện kiểm sát được chấp nhận.

[2.4] Đối với yêu cầu công nhận người giám hộ của ông Bùi Văn C thấy rằng: Tại phiên họp bà Bùi Thị Đ rút yêu cầu công nhận bà là người giám hộ cho ông C nên đình chỉ giải quyết yêu cầu này của bà.

[2.5] Công văn số 1182/UBND-TP ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân xã T thể hiện qua kiểm tra tàng thư hộ tịch sổ khai sinh, sổ đăng ký kết hôn và dữ liệu phần mềm hộ tịch dùng chung không tìm thấy tên ông Bùi Văn C (Bùi V). Ông Bùi Văn C sống chung như vợ chồng với người khác nhưng không đăng ký kết hôn nên không được pháp luật thừa nhận là vợ chồng và ông C có một người con ruột là Bùi Thị Y sinh năm 1995. Căn cứ khoản 2 Điều 53 Bộ luật Dân sự thì Bùi Thị Y là người giám hộ đương nhiên của ông Bùi Văn C.

[3] Về chi phí giám định: Bà Bùi Thị Đ chịu chi phí giám định và đã thanh toán xong nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Tại phiên họp bà Bùi Thị Đ xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự do thuộc trường hợp người cao tuổi nên căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Bùi Thị Đ. Bà Bùi Thị Đ được miễn tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự nên không xem xét về tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, 53 Bộ luật Dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Đ về việc yêu cầu tuyên bố ông Bùi Văn C (Bùi V) mất năng lực hành vi dân sự.

2. Tuyên bố ông Bùi Văn C (Bùi V) mất năng lực hành vi dân sự.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà Bùi Thị Đ về việc yêu cầu công nhận bà Bùi Thị Đ là người giám hộ cho ông Bùi Văn C (Bùi V).

4. Xác định Bùi Thị Y là người giám hộ của ông Bùi Văn C (Bùi V).

5. Miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Bùi Thị Đ.

Báo cho người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị The